

Mô tả dữ liệu

ORDERNUMBER: Mã hóa đơn

QUANTITYORDERED: Số lượng sản phẩm đặt hàng

PRICEEACH: Đơn giá bán

ORDERLINENUMBER: Thứ tự dòng trên hóa đơn

SALES: Giá trị đặt hàng

ORDERDATE: Ngày đặt hàng

STATUS: Trạng thái (giao hàng, hủy...)

QTR_ID: Quý

MONTH_ID: Tháng

YEAR_ID: Năm

PRODUCTLINE: cách vận chuyển

MSRP: Giá bán đề xuất

PRODUCTCODE: Mã sản phẩm

CUSTOMERNAME: Tên khách hàng

PHONE: Điện thoại

ADDRESSLINE1: Địa chỉ 1

ADDRESSLINE2: Địa chỉ 2

CITY: Thành phố

STATE: Tiểu bang

POSTALCODE: Mã vùng

COUNTRY: Quốc gia

TERRITORY: Vùng lãnh thổ

CONTACTLASTNAME: Họ khách hàng

CONTACTFIRSTNAME: Tên khách hàng

DEALSIZE: Kích cỡ, kích thước hàng hóa

Yêu cầu: Hãy thiết kế dashboard hỗ trợ phân tích doanh số bán hàng cho công ty MR. NAM

Dashboard: Phân tích doanh số



Thang điểm 7: Để đạt 7 điểm sinh viên phải hoàn chỉnh tất cả các chức năng giao diện và chức năng 1,2,3,4,5,6,7. Không hoàn chỉnh bất kì chức năng nào sẽ đạt điểm 1

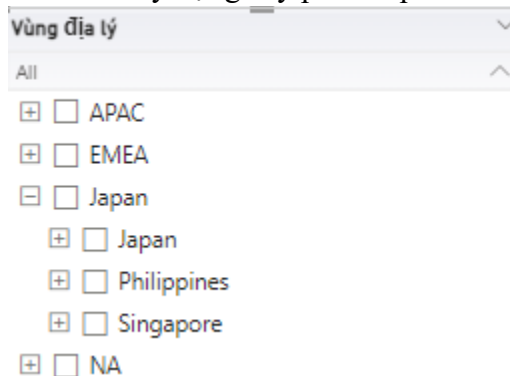
Vùng 1: Thông tin sinh viên

Vùng 2: Nút back

Vùng 3: Bộ lọc theo ORDERDATE

Vùng 4: Bộ lọc theo vùng địa lý

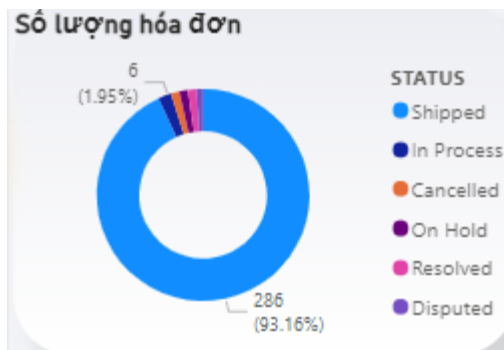
- Yêu cầu xây dựng cây phân cấp theo thứ tự: TERRITORY, COUNTRY, STATE, CITY.



Vùng 5: Chuyển sang Dashboard: Doanh số bản đồ

Vùng 6: Thể hiện tổng giá trị đặt hàng

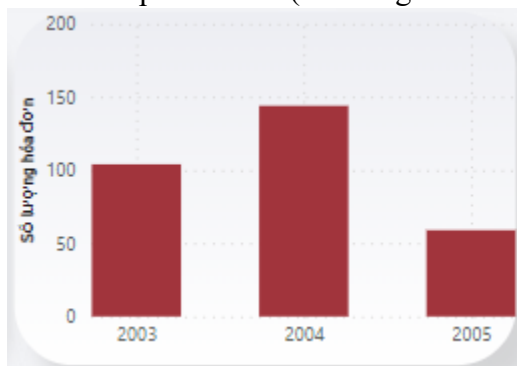
Vùng 7: Thể hiện tỉ lệ phần trăm số lượng đơn hàng theo trạng thái giao hàng



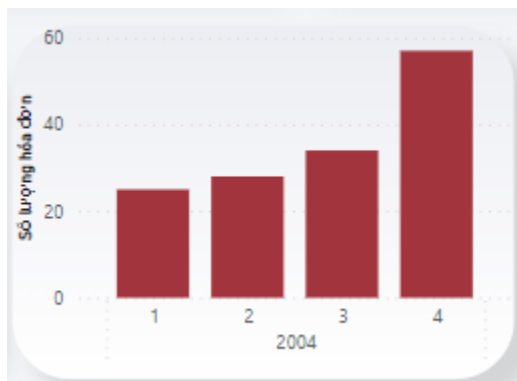
Thang điểm 8: Hoàn chỉnh trọn vẹn tất cả chức năng 8 và 9

- Vùng 8: Thể hiện số lượng hóa đơn theo cây phân cấp: YEAR_ID, QTR_ID, MONTH_ID có hỗ trợ Drill-up/down

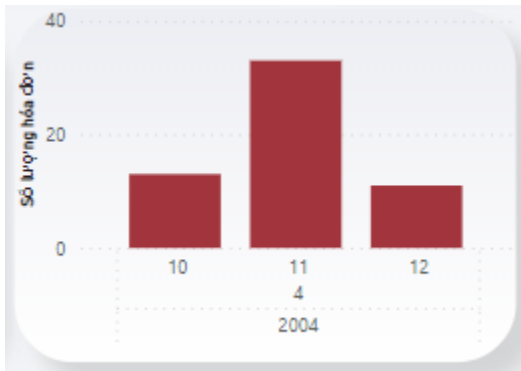
➔ Drill up theo năm (sort tăng dần theo năm)



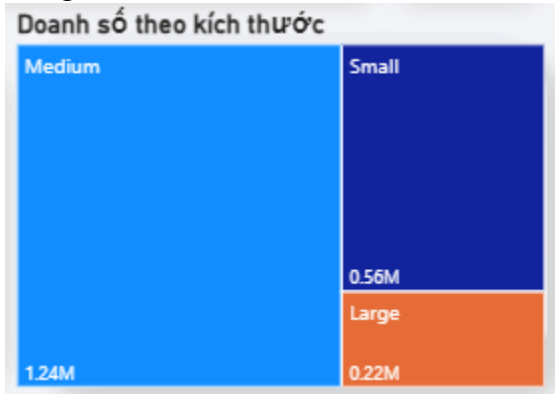
➔ Drill down năm 2004 (sort tăng dần theo quý)



➔ Drill down quý 4 năm 2004 (sort tăng dần theo tháng)

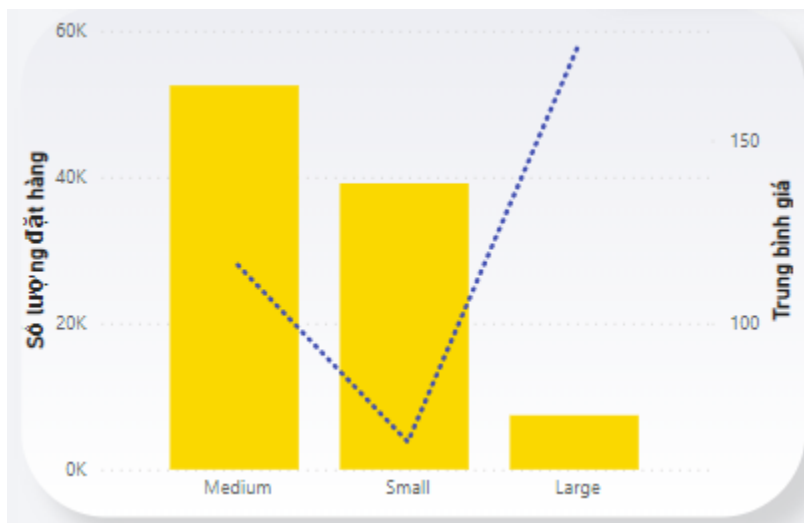


- Vùng 9: Biểu diễn doanh số theo kích thước



Thang điểm 9: Hoàn chỉnh trọn vẹn tất cả chức năng 10 và 11

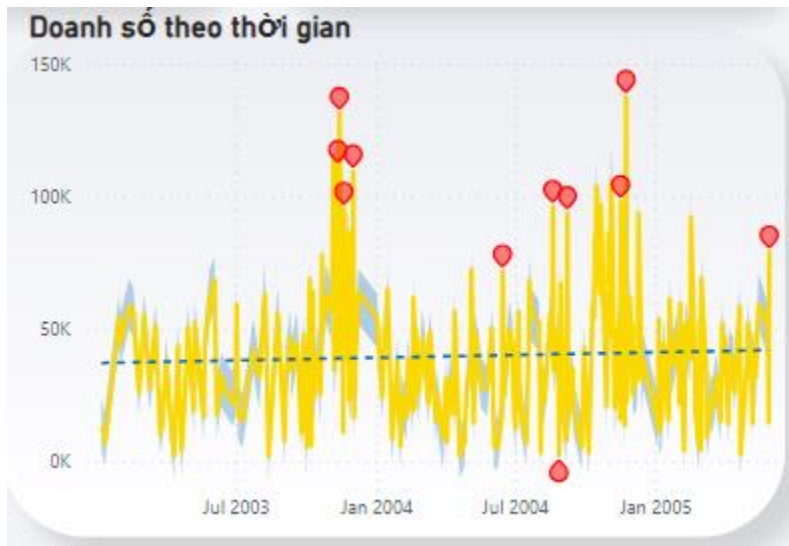
Vùng 10: Biểu diễn số lượng đặt hàng và trung bình giá trên từng nhóm kích thước sản phẩm. Biết rằng trung bình giá sẽ được tính bằng tổng giá trị sản phẩm đặt hàng chia cho tổng số lượng đặt hàng



Vùng 11: Biểu diễn doanh số đặt hàng theo thời gian (ORDERDATE)

- Có drill up/down theo thời gian.
- Đường trendline có màu xanh dương đậm

- Các điểm dữ liệu bất thường có màu đỏ (find anomalies)



Thang điểm 10: Hoàn chỉnh trọn vẹn tất cả chức năng của Dashboard Doanh số bản đồ

Hiện thị doanh số đặt hàng đã được giao hàng (Shipped) tại các thành phố. Phần bảng hiển thị đầy đủ thông tin TERRITORY, COUNTRY, STATE, CITY và SALES như thiết kế. Nút back ở góc trái trên cùng dùng để quay lui lại trang trước đó.

